

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí
tuần thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2022
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuần thủ pháp luật (chỉ số B1), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuần thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2022 với những nội dung như sau:

**I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ,
GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUẦN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP
HẠNG CHỈ SỐ B1**

**1. Chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi
phí tuần thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1**

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuần thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 13/02/2022 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 của tỉnh Bình Định. Theo đó, mục tiêu của Kế hoạch là tiếp tục nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp để phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, thu hút các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của tỉnh, góp phần nâng cao thứ hạng quốc gia trên các bảng xếp hạng quốc tế.

- Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2022 về triển khai các hoạt động năm 2022 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa

bàn tỉnh Bình Định nhằm nâng cao trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc tham gia tổ chức, thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) trên địa bàn tỉnh Bình Định; nhằm tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả Hiệp định RCEP và hỗ trợ các cơ quan, doanh nghiệp và người dân trong tỉnh nắm được nội dung Hiệp định RCEP và cách thức thực thi các cam kết của Hiệp định trong từng lĩnh vực.

Đồng thời, triển khai thực hiện tốt kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông,... góp phần vào việc cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

- Trong năm 2022, tỉnh Bình Định đã ban hành 167 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 97 văn bản QPPL; HĐND, UBND cấp huyện ban hành 61 văn bản QPPL; HĐND, UBND cấp xã ban hành 9 văn bản QPPL. Các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành cơ bản đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội tại địa phương.

- Qua rà soát các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2021; theo đó, có 82 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 20 văn bản hết hiệu lực một phần.

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 12 nghị quyết; trình UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 49 quyết định.

3. Về tổ chức thi hành pháp luật

3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp

Xác định công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - chính trị của địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2022 về triển khai các hoạt động năm 2022 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,...; xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên đài truyền hình, đài phát thanh và các phương tiện thông tin, truyền thông khác; xây dựng chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời, cung cấp thông tin pháp luật về các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm nhằm đăng tải trên các Trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tổ chức các diễn đàn kinh doanh và pháp luật, các hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố luôn cập nhật kịp thời và đầy đủ các văn bản QPPL của Trung ương và địa phương có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Đến nay, các doanh nghiệp có thể tự khai thác, sử dụng miễn phí các văn bản QPPL liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên các Trang Thông tin điện tử này; giúp doanh nghiệp cập nhật dễ dàng, chủ động nắm bắt những quy định, hướng dẫn của ngành tại địa phương.

Ngoài ra, để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định xây dựng chương trình truyền hình “*Pháp luật và đời sống*” với các chủ đề như: Pháp luật về đấu giá tài sản; xử lý vi phạm hợp đồng vay, mượn tài sản theo Bộ luật Dân sự; pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp,... Đồng thời, triển khai thực hiện chuyên mục “*Công dân hỏi - Giám đốc Sở trả lời*” trên các lĩnh vực khác nhau như: Thủ tục đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, các giải pháp quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, điều kiện và thủ tục cấp giấy xác nhận an toàn phòng cháy, chữa cháy trong hoạt động kinh doanh, thủ tục đầu tư kinh doanh, điều kiện về môi trường trong kinh doanh,...

Thông qua các lớp tập huấn, huấn luyện chuyên môn, các sở, ngành đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; thương mại điện tử; sử dụng năng lượng an toàn, tiết

kiệm và hiệu quả... đến các đối tượng thanh niên đang làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên tổ chức các hội thảo “Hội nhập kinh tế quốc tế” cho các đối tượng là cán bộ, công chức các sở, ban, ngành; đại diện Hiệp hội các ngành hàng, các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp về quy trình thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp, các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của doanh nghiệp,...; qua đó, tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật, phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này.

- Ngày 29/4/2022, Sở Công Thương phối hợp với Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Đà Nẵng tổ chức lớp tập huấn trực tuyến chuyên đề “Quy tắc xuất xứ và thủ tục chứng nhận xuất xứ trong Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Khu vực (RCEP)” cho các đối tượng là đại diện các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Hiệp hội, ngành hàng, các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh. Thông qua tập huấn nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh chủ động, tích cực tìm hiểu các cam kết, những lợi ích mà Hiệp định RCEP mang lại trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại; kết nối kinh doanh, hội nhập kinh tế quốc tế thông qua việc nắm vững Quy tắc xuất xứ hàng hoá và khó khăn, vướng mắc trong tiến trình áp dụng ưu đãi từ RCEP cũng như hiểu rõ về các cơ hội và rủi ro tiềm ẩn khi xâm nhập thị trường các quốc gia trong RCEP.

- Sở Công Thương đã tổ chức 11 Hội nghị tập huấn chuyên môn về an toàn thực phẩm ngành Công Thương cho khoảng 350 đối tượng là thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tuyến huyện; cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương tại cấp huyện và cấp xã.

3.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp; thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

a) Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp

Nhằm giải đáp các thắc mắc, kiến nghị, kịp thời tháo gỡ những khó khăn liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp đang hoạt động tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh còn chủ trì các buổi đối thoại với các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh; tổ chức họp với các doanh nghiệp để tiếp nhận kiến nghị, chỉ đạo biện pháp giải quyết khó khăn về pháp luật cho doanh nghiệp. Ngoài ra, UBND tỉnh còn tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan để kịp thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác minh, làm rõ để tham mưu cho người có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh, ảnh hưởng đến lòng tin của người dân và doanh nghiệp.

Thiết lập các hình thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh đa dạng, linh hoạt như: Thông qua hòm thư phản ánh, kiến nghị đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; bố trí thiết bị đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đặt tại mỗi quầy ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan trên Trang thông tin điện tử tỉnh và trụ sở làm việc của Văn phòng UBND tỉnh; công khai số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử.

b) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

- Công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Thanh tra, kiểm tra hành chính: Trong kỳ, Thanh tra tỉnh, Thanh tra các sở, ban, ngành và Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố đã tiến hành 84 cuộc thanh tra hành chính tại 153 đơn vị. Ban hành Kết luận thanh tra 64 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 16.027 triệu đồng và 44.128 m² đất các loại; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 10.351 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác về kinh tế 5.676 triệu đồng và 44.128 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 39 tập thể và 41 cá nhân; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ 01 vụ có dấu hiệu tội phạm.

+ Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Các sở, ban, ngành đã tiến hành 2.867 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 8.801 lượt tổ chức và cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước trên các lĩnh vực quản lý; phát hiện 240 tổ chức và 860 cá nhân có vi phạm, trong đó vi phạm về kinh tế 974 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 609 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 365 triệu đồng, ban hành 942 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 110 tổ chức và 832 cá nhân với số tiền 4.942 triệu đồng.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật:

+ Công tác tiếp công dân: Trong năm 2022, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 3.279 lượt/3.645 người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan nhà nước trình bày 2.661 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (có 943 vụ khiếu nại, 128 vụ tố cáo và 1.590 vụ kiến nghị, phản ánh), trong đó có 34 lượt đoàn đông người/13 vụ việc với 566 người tham gia.

+ Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư: Các cấp, các ngành đã tiếp nhận, xử lý 3.931 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (1.371 đơn khiếu nại, 185 đơn tố cáo và 2.375 đơn kiến nghị, phản ánh). Qua tiếp nhận, đã phân loại, xử lý đối với 734 vụ khiếu nại, 137 vụ tố cáo và 854 vụ kiến nghị, phản ánh. Thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp có 637 vụ khiếu nại, 48 vụ tố cáo và 1.459 vụ kiến nghị, phản ánh. Đến nay, Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 572 vụ khiếu nại (đạt tỷ lệ 89,80%) và 43 vụ tố cáo (đạt tỷ lệ 89,58%). Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 5.663 triệu đồng và 810 m² đất các loại, kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 89,6 triệu đồng.

- Công tác xử lý kỷ luật và khen thưởng: Không có.

3.4. Về cải cách thủ tục hành chính

- Tỉnh Bình Định đã thực hiện thu phí, lệ phí điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, mang lại hiệu quả cao trong giải quyết TTHC, đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp. Việc áp dụng quy trình thu phí, lệ phí điện tử tại Trung tâm đã tiết kiệm được chi phí đi lại cho người dân và doanh nghiệp, góp phần giảm thiểu tình trạng nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết TTHC, đáp ứng yêu cầu về hạn chế, không sử dụng tiền mặt đối với các dịch vụ công theo quy định của Chính phủ; đồng thời, giúp công chức, viên chức tập trung chuyên môn phục vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, sử dụng phần mềm Một cửa điện tử; tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 thông qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích một cách đồng bộ, liên thông giữa các cơ quan, tổ chức nhằm góp phần tiết kiệm chi phí, thời gian và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong công tác giải quyết TTHC. Đồng thời, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh còn đưa vào ứng dụng các tiện ích để góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức như: Gửi tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, nhắn tin thông báo tự động từ Tổng đài của Trung tâm khi có kết quả giải quyết hồ sơ TTHC hoặc đề nghị bổ sung hồ sơ; đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với kết quả giải quyết TTHC thông qua hệ thống mạng.

- Các sở, ban, ngành triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, đảm bảo tất cả các TTHC đều thực hiện theo quy trình ISO tương ứng. Thực hiện việc cập nhật, công bố kịp thời, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; đảm bảo các TTHC sau khi công bố phải được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của đơn vị. Thực hiện kê khai giá, niêm yết giá một số mặt hàng theo quy định trực tuyến mức độ 4, được cá nhân, tổ chức đánh giá hài lòng, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, mang lại hiệu quả cao trong giải quyết TTHC.

- Trong kỳ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông nhóm TTHC Cấp phiếu lý lịch tư pháp - Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh; đồng thời, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 01/06/2022 về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh giải quyết một số TTHC trên lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND tỉnh. Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa 08 thủ tục (04 thủ tục cấp tỉnh, 04 thủ tục cấp huyện), trong đó tập trung rút ngắn thời gian giải quyết TTHC nhằm đáp ứng sự hài lòng của tổ chức, cá nhân; đồng thời, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ lĩnh vực quản lý Hội và Tổ chức phi chính phủ, theo đó tỷ lệ cắt giảm thời gian trên 55%; trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ lĩnh vực Viên chức, tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt 100%. Sở Du lịch đã thực hiện đơn giản hóa 01 TTHC có liên quan đến người dân và doanh nghiệp nhằm rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ đối với thủ tục “Thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn”. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 thông qua phương án đơn giản hóa 02 TTHC lĩnh vực Lâm nghiệp (ước tính tiết kiệm chi phí cho tổ chức, cá nhân 30.246.216 đồng/năm).

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- Quá trình thực hiện TTHC đề hướng đến nội dung trọng tâm là cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật tại các cơ quan quản lý nhà nước cho thấy, nhiều quy định trong các văn bản QPPL chưa có sự thống nhất, đồng bộ dẫn đến chồng chéo, mâu thuẫn nhau. Ngoài ra, số lượng văn bản pháp luật trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh thường xuyên sửa đổi, bổ sung, gây khó khăn trong việc tiếp cận, cập nhật của cả cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp.

- Hiện nay, các loại chi phí mà doanh nghiệp phải chi trả trong quá trình hoạt động là rất nhiều (thu tục hành chính; đầu tư; phí và lệ phí; cơ hội kinh doanh và chi phí không chính thức); trong đó, chi phí cơ hội kinh doanh và chi phí không chính thức rất khó tính toán nhưng lại diễn ra khá phổ biến trong thực tế.

- Các đơn vị, địa phương chưa có cách hiểu đúng, thống nhất về chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) nên việc triển khai thực hiện còn lúng túng, không đúng nội dung trọng tâm theo yêu cầu đề ra.

- Việc hưởng ứng, tham gia các lớp tập huấn, hội nghị phổ biến pháp luật của người dân và doanh nghiệp còn thấp nên chất lượng và hiệu quả của công tác này chưa cao.

- Việc thay đổi các nội dung về chi phí, thời gian thực hiện TTHC để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC trên một số lĩnh vực còn gặp một số khó khăn nhất định (lĩnh vực tài nguyên và môi trường, kế hoạch đầu tư, xây dựng...).

- Hầu hết các doanh nghiệp trong khu kinh tế, các khu công nghiệp có quy mô sản xuất nhỏ, trình độ tổ chức chưa cao, chưa ý thức duy trì phát triển bền vững nên vẫn còn xảy ra một số vi phạm, nhất là trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, quản lý môi trường, thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Một số doanh nghiệp chưa chủ động, phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc phản ánh, kiến nghị các hành vi tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức cũng như đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền những giải pháp có hiệu quả để giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

- Công tác phối hợp trong giải quyết TTHC giữa các cơ quan chuyên môn chưa nhịp nhàng, chặt chẽ; chậm rà soát, thống kê, cập nhật thủ tục hành chính; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn vẫn còn cao, chủ yếu trên lĩnh vực đất đai; chưa thực hiện nghiêm việc có thư xin lỗi người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ trễ hẹn.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương để thực hiện các nhiệm vụ nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, người dân chưa được kịp thời, không cụ thể và phù hợp với thực tiễn.

- Một số đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ, chưa thật sự quan tâm đến vai trò, tầm quan trọng của công tác cải cách TTHC để thực hiện mục tiêu cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, người dân nên chưa có biện pháp triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả.

- Nhận thức về vai trò, ý nghĩa của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đa số chủ sở hữu, người quản lý doanh nghiệp còn hạn chế, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ nên nhiều doanh nghiệp chưa áp dụng đúng các quy

định của pháp luật để phòng, chống rủi ro trong kinh doanh. Đây chính là rào cản vô hình gây khó khăn trong việc phối hợp triển khai hoạt động trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp như hiện nay.

- Đội ngũ cán bộ, các điều kiện cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện công tác này còn khó khăn, chưa có cơ chế pháp lý cho việc tổ chức thực hiện.

- Hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đầu tư kinh doanh chưa đa dạng, phong phú, nội dung chưa đáp ứng yêu cầu thực tế nên hiệu quả chưa cao.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia ở một số lĩnh vực chưa được xây dựng, hoàn thiện; một số phần mềm ứng dụng còn bất cập; hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế trong khi đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin bao gồm rất nhiều hạng mục.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Việc ban hành văn bản quy định TTHC ở địa phương theo hướng rút ngắn, thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; bởi vì, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì địa phương không có thẩm quyền ban hành quy định TTHC trừ trường hợp được Luật giao (trong khi đa số các Luật không giao địa phương được quyền ban hành quy định TTHC).

- Việc thay đổi chi phí, thời gian thực hiện TTHC phụ thuộc phần lớn vào văn bản của bộ, ngành Trung ương. Ngoài ra, hầu hết các TTHC có liên quan đến doanh nghiệp đều thực hiện theo phương thức một cửa liên thông; quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả phải qua nhiều bộ phận, nhiều thao tác để kiểm soát hồ sơ trên giấy và cả trên môi trường mạng. Do đó, đối với những thủ tục mà thời gian giải quyết ngắn, địa phương gặp nhiều khó khăn trong việc xử lý kịp thời hồ sơ để trả kết quả trước hoặc đúng thời gian quy định.

- Việc nộp hồ sơ trực tuyến đòi hỏi người dân phải biết sử dụng công nghệ thông tin và phải số hóa giấy tờ, hồ sơ, trong khi một số lĩnh vực (như lĩnh vực xây dựng) khối lượng hồ sơ giấy nhiều và các bản vẽ có kích thước khổ giấy lớn, phải có thiết bị chuyên dụng nên việc nộp hồ sơ trực tuyến cũng gặp không ít khó khăn. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính còn thấp so với hồ sơ TTHC được giải quyết, xuất phát từ tâm lý người dân còn e ngại, sợ mất giấy tờ gốc trong cung ứng dịch vụ này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác trong thời gian đến, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị như sau:

1. Đối với Chính phủ

Kiến nghị Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cho phép địa phương ban hành quy định thủ tục hành chính theo hướng rút ngắn, thuận lợi hơn so với quy định tại các văn bản do các cơ quan

Trung ương ban hành nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Đối với các bộ, ngành Trung ương

- Kiến nghị các bộ, ngành tiếp tục rà soát các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, xem xét bãi bỏ những quy định không cần thiết nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi hơn nữa cho các doanh nghiệp hoạt động.

- Tiếp tục hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia đối với các lĩnh vực; có cơ chế vận hành, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; quy định thống nhất việc sử dụng các phần mềm ứng dụng từ Trung ương đến địa phương để tăng tính kết nối và chia sẻ dữ liệu.

- Kịp thời ban hành các quyết định công bố TTHC khi có văn bản quy phạm pháp luật thay đổi; đồng thời, quy định thời gian giải quyết TTHC phù hợp với thực tiễn giải quyết thủ tục tại địa phương để đảm bảo tính khả thi, nhất là đối với các TTHC liên thông do nhiều cơ quan tham gia giải quyết.

3. Đối với Bộ Tư pháp

- Bộ Tư pháp sớm phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế liên ngành toàn nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở địa phương.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để địa phương có cách hiểu đúng, thống nhất về chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1); về phương thức và nội dung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1.

Trên đây là kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng